

Trần Đề, ngày 09 tháng 6 năm 2020

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2020/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện T, tỉnh S.

- *Bị đơn*: Anh Võ Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q với anh Võ Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q với anh Võ Văn T thống nhất thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Q với anh Võ Văn T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 70 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh S cấp ngày 16/5/2018 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q với anh Võ Văn T thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Võ Nguyễn Ngọc Mai H sinh ngày 22/3/2018, anh Võ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Anh Võ Văn T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Võ Nguyễn Ngọc Mai H của chị Nguyễn Thị Ngọc Q.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định là tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q với anh Võ Văn T thỏa thuận như sau: Chị Nguyễn Thị Ngọc Q chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân. Chị Q được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002111 ngày 13/5/2020. Chị Nguyễn Thị Ngọc Q được nhận lại số tiền thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh S;
- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV & THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng